

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM
TRUNG ƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 284/QĐ-CĐSP-TW-CTSV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc miễn giảm học phí cho sinh viên – Hệ chính quy
Học kỳ II – Năm học 2024 – 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 43/QĐ ngày 25/9/1976 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục về việc thành lập Trường Sư phạm Mẫu giáo Trung ương số 3; Quyết định số 2064/QĐ-BGDĐT ngày 25/4/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đổi tên Trường Cao đẳng Sư phạm Mẫu giáo Trung ương 3 thành Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 23/2022/TT-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường cao đẳng sư phạm;

Căn cứ Quyết định số 260/QĐ-CĐSP-TW-CTSV ngày 16/4/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định thực hiện chính sách học bổng khuyến khích học tập, trợ cấp xã hội và miễn, giảm học phí đối với sinh viên - Hệ chính quy Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 396/QĐ-CĐSP-TW-KHTC ngày 12/06/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định thu học phí - Hình thức đào tạo chính quy, năm học 2024 – 2025;

Căn cứ hồ sơ đề nghị xét miễn giảm học phí của sinh viên học kỳ II - Năm học 2024-2025.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác Chính trị - Học sinh Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn giảm học phí học kỳ II, Năm học 2024 – 2025 cho 23 sinh viên hình thức đào tạo chính quy (danh sách đính kèm).

Điều 2. Thời gian tính miễn giảm học phí được thực hiện trong học kỳ II, năm học 2024 - 2025.

Điều 3. Phòng Công tác Chính trị - Học sinh Sinh viên, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Đào tạo, Khoa học và Hợp tác quốc tế, Ban chủ nhiệm Khoa Giáo dục Mầm non và sinh viên có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, CTSV.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Nguyên Bình

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN GIẢM HỌC PHÍ
HỌC KỲ II – NĂM HỌC 2024 – 2025**

(Kèm theo quyết định số: 284/QĐ-CDSP TW-CTSV ngày 25 tháng 4 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TPHCM)

STT	LỚP	MSSV	HỌ VÀ TÊN	MỨC HUỖNG	THUỘC ĐỐI TƯỢNG CHÍNH SÁCH
1	K35M03	501220399	Nguyễn Thị Hồng Nhung	100%	Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ
2	K35M03	501220195	Đổng Thị Lanh	70%	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi
3	K35M03	501220675	Mơ Uyên	100%	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo
4	K35M05	501220497	Y Thê	70%	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi
5	K35M05	501220067	Y Diễm	70%	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi
6	K35M10	501220226	Nguyễn Thị Thùy Linh	100%	Pháp lệnh Ưu đãi con của người có công với cách mạng (thương binh 4/4)
7	K35M11	501220563	Nguyễn Thị Giáng Tiên	100%	Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ
8	K36M02	501230194	Chưóng Hương Quế	100%	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo
9	K36M03	501230195	Ngô Thị Kim Quy	100%	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo
10	K36M03	501230015	Y Dang	70%	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi
11	K36M04	501230100	Y Lúu	100%	Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ
12	K36M05	501230287	Nguyễn Thị Ngọc Trân	100%	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo
13	K37M02	501240277	H ' Nghiệp	70%	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi

STT	LỚP	MSSV	HỌ VÀ TÊN	MỨC HƯỞNG	THUỘC ĐỐI TƯỢNG CHÍNH SÁCH
14	K37M02	501240309	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	100%	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo
15	K37M04	501240008	Điền Ngọc Kiều Anh	70%	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi
16	K37M04	501240389	Y Quỳnh Như	70%	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi
17	K37M04	501240622	Đàm Khánh Vy	70%	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi
18	K37M05	501240422	Son Thị Thanh Tâm	70%	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi
19	K37M08	501240122	Nguyễn Thị Xuân Hương	100%	Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ
20	K37M09	501240409	Rơ Châm H' Quyên	100%	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo
21	K37M11	501240181	Vũ Nhật Linh	70%	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi
22	K37M11	501240562	Phan Mai Yến Trang	100%	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo
23	K37M12	501240537	Ngô Huệ Trân	70%	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi

Danh sách có 23 sinh viên./

